

Số: 3293/QĐ-UBND

Vinh Thanh, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện
dự toán ngân sách địa phương năm 2022**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 2929/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND huyện Vinh Thanh về việc giao dự toán ngân sách huyện năm 2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2022, cụ thể như sau:

(Chi tiết có thuyết minh và các biểu 93, 94, 95 kèm theo)


Điều 2. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện việc công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2022 theo Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- VP Huyện ủy;
- Các phòng, ban thuộc huyện;
- Các hội đoàn thể huyện;
- VKSND, TAND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, K2, TCKH.

CHỦ TỊCH



Bùi Tấn Thành

THUYẾT MINH

Tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2022

(Kèm theo Quyết định số 3293/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện Vĩnh Thạnh)

1. Về thu ngân sách Nhà nước

Tổng thu ngân sách nhà nước ước thực hiện năm 2022 là 499.761 triệu đồng, đạt 185,5% kế hoạch, tăng 30,5% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

- Thu ngân sách Trung ương là 3.093 triệu đồng.

- Thu ngân sách tỉnh là 4.197 triệu đồng.

- Thu ngân sách huyện là 431.497 triệu đồng, đạt 192% kế hoạch, tăng 36% so với cùng kỳ; thu ngân sách xã, thị trấn là 60.974 triệu đồng, đạt 137% kế hoạch, tăng 4% so với cùng kỳ. Trong đó, thu ngân sách huyện, xã trên địa bàn hưởng theo phân cấp là 125.840 triệu đồng, đạt 158,7% kế hoạch, tăng 90% so với cùng kỳ. Nếu trừ tiền sử dụng đất là 34.884 triệu đồng và các khoản thu huy động đóng góp 1.327 triệu đồng thì số thu cân đối trên địa bàn còn lại 89.629 triệu đồng, đạt 113% kế hoạch, tăng 25% so với cùng kỳ.

Một số nguồn thu đạt và vượt kế hoạch gồm: Thuế giá trị gia tăng 42.237 triệu đồng, đạt 132,1% kế hoạch; thuế thu nhập doanh nghiệp 4.951 triệu đồng, đạt 866,7% kế hoạch; thuế tài nguyên 33.866 triệu đồng, đạt 164,2% kế hoạch; tiền thuê đất, mặt nước 536 triệu đồng, đạt 178,7% kế hoạch; thu tiền sử dụng đất 34.884 triệu đồng, đạt 174,4% kế hoạch; thu lệ phí trước bạ 4.090 triệu đồng, đạt 204,5% kế hoạch; thu phí, lệ phí 625 triệu đồng, đạt 152,4% kế hoạch; thu khác ngân sách 2539 triệu đồng, đạt 267,3% kế hoạch; thuế thu nhập cá nhân 1.643 triệu đồng, đạt 193,3% kế hoạch,...

2. Về chi ngân sách

Tổng chi ngân sách địa phương (kể cả ngân sách xã, thị trấn) năm 2022 ước thực hiện là 387.960 triệu đồng, đạt 144% kế hoạch, giảm 4,4% so với cùng kỳ. Trong đó:

2.1. Chi ngân sách huyện năm 2022 là 337.023 triệu đồng, đạt 150% kế hoạch, tăng 25% so với cùng kỳ, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển là 66.440 triệu đồng

- Chi thường xuyên là 221.502 triệu đồng.

- Tạm chi ngân sách là 319 triệu đồng.

- Chi bổ sung ngân sách xã, thị trấn 48.762 triệu đồng.

2.2. Chi ngân sách xã, thị trấn năm 2022 là 50.937 triệu đồng, đạt 114% kế hoạch, giảm 12,5% so với cùng kỳ. Trong đó,

- Chi đầu tư phát triển là 516 triệu đồng.
 - Chi thường xuyên là 50.335 triệu đồng.
 - Chi nộp ngân sách cấp trên là 86 triệu đồng.
-

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH THẠNH**

Biểu số 93/CK-NSNN

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số: 3293/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của UBND huyện)

(Đơn vị: Triệu đồng)

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2022	SO SÁNH THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	B	1	2	3	4
A	TỔNG NGUỒN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN	79.290	153.766	193,9	192,1
I	Thu cân đối ngân sách nhà nước	79.290	125.840	158,7	157,2
1	Thu nội địa	79.290	125.840	158,7	157,2
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	0	27.926		
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	269.350	387.960	144,0	95,6
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	253.314	387.960	153,2	95,6
1	Chi đầu tư phát triển	30.570	66.955	219,0	83,5
2	Chi thường xuyên	217.458	272.157	125,2	101,6
3	Dự phòng chi	5.286	0		
4	Chi chuyển giao ngân sách	0	48.848		84,7
II	Chi từ bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh	16.036	0		

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THẠNH**

Biểu số 94/CK-NSNN

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số: 3293/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của UBND huyện)

(Đvt: Triệu đồng)

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2022	SO SÁNH THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
*	TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN	79.290	125.840	158,7	190,0
I	Thu nội địa	79.290	125.840	158,7	190,0
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước		422		
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	54.760	81.056	148,0	159,3
4	Thuế thu nhập cá nhân	850	1.643	193,3	195,6
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	2.000	4.090	204,5	204,5
7	Thu phí, lệ phí	410	625	152,4	89,3
8	Các khoản thu về nhà, đất	20.320	35.465	174,5	343,7
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng phi nông nghiệp	20	45	225,0	225,0
-	Thu tiền sử dụng đất	20.000	34.884	174,4	348,8
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	300	536	178,7	178,7
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
9	Thu hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	950	2.539	267,3	169,3
II	Thu viện trợ				
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	79.290	125.840	158,7	201,3
1	Thu từ các khoản thu phân chia				
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%				

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số: 3293/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của UBND huyện)

(Đvt: Triệu đồng)

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2022	SO SÁNH THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	269.350	387.960	144,0	95,6
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	253.314	387.960	153,2	95,6
I	Chi đầu tư phát triển	30.570	66.955	219,0	83,5
1	Chi đầu tư cho các dự án				
2	Chi đầu tư phát triển khác	30.570	66.955	219,0	83,5
II	Chi thường xuyên	217.458	272.157	125,2	101,6
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	126.625	131.239	103,6	103,8
2	Chi khoa học và công nghệ	160	106	66,3	66,3
3	Chi y tế, dân số và gia đình	0	0		
4	Chi văn hóa thông tin	2.688	2.214	82,4	95,4
5	Chi phát thanh, truyền hình	1.467	2.494	170,0	125,0
6	Chi thể dục thể thao	353	959	271,7	325,1
7	Chi bảo vệ môi trường	702	792	112,8	66,8
8	Chi hoạt động kinh tế	8.546	34.029	398,2	117,7
9	Chi hoạt động của cơ quan hành chính, đảng, đoàn thể	57.586	67.604	117,4	94,7
10	Chi đảm bảo xã hội	10.982	23.761	216,4	116,9
11	Các khoản chi chờ phân bổ				
12	Chi khác ngân sách	8.349	8.959	107,3	59,6
III	Dự phòng ngân sách	5.286	0		
IV	Chi chuyển giao ngân sách		48.848		84,7
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	16.036	0		
1	Chương trình mục tiêu quốc gia				
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	16.036	0		